

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH HOÁ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày 16/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiện Hoàng.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lương Thị Bông;
2. Bà Tô Thị Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST

- HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14 / 2020 / QĐXXST - HS ngày 03/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn V**, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 29/9/1970 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Xóm PC (nay là xóm KL), xã TT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: San Chí; giới tính: N; tôn giáo: Không; con ông Lường Văn L và bà Hoàng Thị Nh; có vợ Âu Thị Tr (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2011/HSST ngày 31/3/2011 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Lường Văn V 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 19/01/2016; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2019 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

1. Anh Trần Ngọc S, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Xóm HT, xã PT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

2. Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Xóm PĐ, xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

*** Người chứng kiến:**

1- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Tổ dân phố PX, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 24/12/2019, Tổ công tác Công an huyện Đ tiến hành kiểm tra hành chính tại quán cà phê Ngọc Hân thuộc tổ dân phố Nà Lài (nay là tổ dân phố PX), thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên do anh Nguyễn Văn N làm chủ thì phát hiện tại bàn uống nước trong quán cà phê có đối tượng là Lương Văn V đang ngồi uống nước cùng với Trần Ngọc S có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính thì V tự nguyện giao nộp 07 (bảy) gói chất bột màu trắng nghi là Heroine bao gồm 05 gói được gói trong giấy bạc màu vàng, 02 gói được gói trong giấy bạc màu trắng, để trong túi quần bên trái phía trước đang mặc và số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về cơ quan Công an giải quyết theo quy định của pháp luật và tiến hành khám xét nơi ở của Lương Văn V nhưng không thu giữ gì thêm.

Tại kết luận giám định số 88/KL - PC09 ngày 01/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,282 (không phẩy hai trăm tám mươi hai) gam.

Quá trình điều tra V khai nhận: Khoảng 09 giờ, ngày 24/12/2019, V đi nhờ xe máy của một người đi đường không quen biết ra thị trấn TC, khi đi V đem 08 gói Heroine để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Khi ra đến thị trấn TC, V vào uống nước tại quán cà phê Ngọc Hân, thuộc tổ dân phố PX, thị trấn TC thì gặp và ngồi uống nước cùng với bạn là Trần Ngọc S. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi V, S đang ngồi uống nước thì có Nguyễn Mạnh C vào hỏi V: “Để cho em một cái, ý hỏi mua 01 gói Heroine” V nói có và đồng ý bán cho C. Sau đó C đưa cho V 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), V đưa cho C 01 gói Heroine sau đó C đi đâu sử dụng thế nào V không rõ. V tiếp tục ngồi uống nước tại quán Ngọc Hân cùng S đến khoảng 11 giờ 10 phút, cùng ngày thì bị Công an huyện Đ tiến hành kiểm tra hành chính, V đã tự nguyện giao nộp 07 (bảy) gói Heroine cho công an.

Về nguồn gốc số Heroine bị Công an thu giữ vào 11 giờ 10 phút ngày 24/12/2019 và số ma túy V bán cho C vào khoảng 10 giờ 30 phút trước đó cùng ngày V khai nhận: Vào ngày 23/12/2019 V một mình đi xe khách xuống đường tròn Tân Long, thành phố Thái Nguyên gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói Heroine với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), V đem về nhà chia thành 08 gói nhỏ với mục đích để bán kiếm lời và đã bán cho C được 01 gói Heroine giá 100.00đ, còn 07 gói nhỏ ma túy còn lại bị Công an bắt giữ như đã nêu trên.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ bì niêm phong khi bắt quả tang ký hiệu là B1; 01 phong bì niêm phong bên trong có 0.251 gam

Heroine còn lại sau giám định ký hiệu là A2 và số tiền 400.000đ trong đó có 100.000đ là tiền V vừa bán Heroine cho C hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tiền gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Với hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKSĐH ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lương Văn V ra xét xử về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung hình phạt là "phạm tội nhiều lần".

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, nội dung, hành vi phạm tội, hậu quả và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn V phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn V từ 07 đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu ký hiệu A2 bên trong có 0,251gam Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ bì niêm phong khi bắt quả tang ký hiệu là B1;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ do V bán ma túy cho Nguyễn Mạnh C mà có;

Tạm giữ 300.000đ của bị cáo Lương Văn V để bảo đảm cho việc thi hành án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận, đối đáp: Bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử cho mức án nhẹ nhất, sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo V khai nhận: Ngày 23/12/2019, V đi xe khách xuống khu vực đường tròn Tân Long, thành phố Thái Nguyên gặp và mua của 01 người đàn ông không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ 01 (một)

gói ma túy (loại Heroine) với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua về V đã chia nhỏ thành 08 gói với mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 09 giờ, ngày 24/12/2019, V đi nhờ xe máy của một người không quen biết đem 08 gói Heroine đến quán cà phê Ngọc Hân thuộc tổ dân phố PX, thị trấn TC để nếu có đối tượng nghiện đến hỏi mua thì bán kiếm lời, vì V nghe nói ở khu vực này có nhiều đối tượng nghiện ma túy. Khi ra đến nơi V vào quán uống nước thì gặp và ngồi uống nước cùng bạn là Trần Ngọc S. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi V đang ngồi uống nước thì có Nguyễn Mạnh C vào hỏi V: “Đề cho em một cái, ý hỏi mua 01 gói Heroine”, V đồng ý. C đưa cho V 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và V đưa cho C 01 gói Heroine sau đó C đi về luôn. Sau đó V và S tiếp tục ngồi uống nước tại quán Ngọc Hân đến khoảng 11 giờ 10 phút, cùng ngày thì V bị Công an huyện Đ tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ 07 (bảy) gói Heroine có khối lượng là 0,282 gam và 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) của Lương Văn V trong đó có 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) V bán Heroine cho C. Lời khai nhận của bị cáo V tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng Trần Ngọc S, Nguyễn Mạnh C và người chứng kiến anh Nguyễn Văn N về thời gian, địa điểm, về số lượng Heroine, số tiền bị cáo V bán Heroine cho C và số Heroine của bị cáo V bị thu giữ. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với hành vi nêu trên của bị cáo Lương Văn V, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lương Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, tuy nhiên truy tố với tình tiết định khung hình phạt “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là không có căn cứ vì:

Khoảng 09 giờ, ngày 24/12/2019 bị cáo Lương Văn V từ nhà ở của mình tại xóm PC(nay là xóm KL), xã TT đem 08 gói Heroine đến quán cà phê Ngọc Hân thuộc tổ dân phố PX, thị trấn TC với mục đích để bán cho đối tượng nghiện kiếm lời. Khi ra đến nơi bị cáo V vào quán uống nước thì gặp bạn là Trần Ngọc S đang ở đó và cả hai ngồi uống nước cùng nhau. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang ngồi uống nước thì có Nguyễn Mạnh C đến hỏi mua ma túy về sử dụng thì V đã đồng ý và đã bán cho C 01 gói Heroine với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) sau đó C đi về còn bị cáo V và anh S tiếp tục ngồi uống nước tại quán Ngọc Hân. Đến khoảng 11 giờ 10 phút, cùng ngày V bị Công an huyện Đ bắt giữ, thu giữ 07 (bảy) gói Heroine và 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) của V, trong đó có 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) bị cáo V vừa bán Heroine cho C. Việc bị cáo V ngồi uống nước cùng S, sau đó có C đến hỏi V mua ma túy về sử dụng và bị cáo V đã bán 01 gói Heroine cho C với giá 100.000đ vào khoảng 10 giờ 30 phút đều được bị cáo V, anh C, anh S thừa nhận và làm chứng. Sau đó bị cáo V và anh S tiếp tục ngồi uống nước tại quán Ngọc Hân và trong thời gian này bị cáo V không mua bán Heroine cho ai khác cho đến khi bị bắt giữ, sự việc này có người làm

chứng. Ở đây mục đích, ý thức chủ quan của bị cáo V mua ma túy về để bán cho các con nghiện kiếm lời không còn ở hành vi tàng trữ nhằm mục đích bán ma túy mà đã được bị cáo V thực hiện trên thực tế với thời gian, địa điểm cụ thể đó là vào khoảng 09 giờ, ngày 24/12/2019 V đem 08 gói Heroine từ nhà ra quán cà phê Ngọc Hân thuộc tổ dân phố PX, thị trấn TC để xem có ai hỏi mua thì bán và sau đó đến 10 giờ 30 phút khi C đến hỏi mua thì bị cáo V đã bán cho C 01 gói Heroine với giá 100.000đ. Từ đó cho đến khi bị bắt (khoảng 40 phút sau) bị cáo V cũng không đi đâu, không có giao dịch với ai, không có thay đổi địa điểm để bán ma túy và đây là khoảng thời gian liên kề, kế tiếp nhau bởi một hành vi đã được thực hiện. Vì vậy việc xác định vào thời điểm 11 giờ 10 phút, ngày 24/12/2019 khi khám xét Lương Văn V (sau khi V vừa bán Heroine cho C) thu giữ 07 gói Heroine có khối lượng là 0,282 gam là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo V nhằm để bán kiếm lời đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và trước đó vào khoảng 10 giờ 30 phút V đã bán 01 gói Heroine cho C với giá 100.000đ là đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung hình phạt “Phạm tội 02 lần trở lên” là không có căn cứ.

Với các phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Lương Văn V không thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, mà hành vi của bị cáo Lương Văn V có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...
...”*

[3]. Xét tính chất, hậu quả hành vi của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những người nghiện có ma túy để sử dụng, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong những nguyên nhân làm cho một số loại tội phạm khác gia tăng. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lời bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý, cần được xử lý nghiêm minh.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2011 đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho mình để tu dưỡng rèn luyện, sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, vì vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sau khi đánh giá toàn diện về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung trong xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm kiếm lời, thu lợi bất chính. Vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo với mức khởi điểm theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì niêm phong kí hiệu A2 bên trong chứa 0,251 (không phải hai trăm năm mươi mốt) gam Heroine còn lại sau giám định và 01 phong bì niêm phong kí hiệu B1 bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong khi bắt quả tang cần tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) bị cáo V bán Heroine cho C là do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) là của bị cáo V cần tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Đối với Nguyễn Mạnh C là người đã mua Heroine của V, tuy nhiên C chưa có tiền án, tiền sự về các tội phạm ma túy, số ma túy mua được C đã sử dụng hết, không có căn cứ xác định trọng lượng tàng trữ vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với người đã bán ma túy (Heroine) cho bị cáo V ngày 23/12/2019 do bị cáo không biết rõ tên, tuổi địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không có đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại Điều 259, khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, Điều 298, 299, 326 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lường Văn V phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- * Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lường Văn V 42 (Bốn mươi hai tháng tù), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày 24/12/2019.

- * Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 16/7/2020 để bảo đảm cho việc thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong kí hiệu A2 bên trong có 0,251 (không phải hai trăm năm mươi một) gam Heroine;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong kí hiệu B1 bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong khi bắt quả tang;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) của bị cáo Lương Văn V.

+ Tạm giữ số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Lương Văn V để bảo đảm cho việc thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/5/2020 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ và Tiền theo ủy nhiệm chỉ số 70 lập ngày 26/5/2020 giữa Công an huyện Đ và kho bạc Nhà nước huyện Đ).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Văn V phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Công an huyện Đ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thiện Hoàng